**Tuần: 3**   **Ngày soạn: 17 / 9 /2022**

**Tiết: 03 Ngày dạy: 20 / 9 /2022**

**CHỦ ĐỀ 1: RÈN LUYỆN THÓI QUEN**

1. **MỤC TIÊU**
2. **Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.

- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.

1. **Năng lực**

***- Năng lực chung***:

+ Tự chủ và học tập: vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

*+ Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

***- Năng lực hoạt động trải nghiệm*:**

*+ Năng lực thích ứng với cuộc sống*: Hiểu biết về bản thân và môi trường sống, biết điều chỉnh bản thân để đáp ứng sự thay đổi.

*+ Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:* Kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng thể hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động.

*+ Năng lực định hướng về nghề nghiệp:* Hiểu biết về nghề nghiệp, đưa ra quyết định và lập kế hoạch học tập.

1. **Phẩm chất :** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.
2. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**
   1. **Đối với giáo viên**

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

- Các bài hát, trò chơi phù hợp với lứa tuổi HS

- Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ trong sgk, các nhiệm vụ cần rèn luyện tại nhà để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.

* 1. **Đối với học sinh**

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Thẻ màu để thực hiện khảo sát ở nhiệm vụ 3sgk

- Thực hiện nhiệm vụ trong sgk, sbt trước khi đến lớp

- Thực hiện những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả.

**TUẦN 3**

**\*NV3. Tìm hiểu thói quen ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ của em khi ở nhà và ở trường**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Giúp HS hứng thú với chủ đề, hiểu được sự cần thiết của thói quen ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ của mình khi ở nhà và ở trường; chỉ rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho học sinh hoạt động nhóm, giới thiệu chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm*.*

- GV phổ biến luật chơi: *Hai bàn trong lớp là một nhóm. Trong thời gian 5 phút, lần lượt viết tên các việc làm thể hiện sự gọn gàng ngăn nắp sạch sẽ của em ở gia đình và nhà trường. Nhóm nào viết được nhiều, đúng tên các việc làm thì nhóm đó giành được chiến thắng.*

- HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi, hào hứng xung phong tham gia.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: *Đọc phần định hướng nội dung, kết hợp với quan sát tranh chủ đề thảo luận và chỉ ra ý nghĩa của thông điệp trong chủ đề?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời.

- GV nhận xét, giảng giải: *Cuộc sống của bạn có trở nên khoa học, thuận lợi hay không một phần là do thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. Bạn được yêu mến, tôn trọng hay không là do thói quen ứng xử. Như vậy, thói quen có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời của mỗi người. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ cùng học cách rèn luyện thói quen tốt giúp phát huy điểm mạnh, từ bỏ thói quen chưa tốt để khắc phục.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 3: Tìm hiểu thói quen ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ của em khi ở nhà và ở trường**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, có ý thức chú ý tới sự thay đổi trạng thái của bản thân để có thể kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1. Khảo sát học sinh về thói quen ngăn nắp, gọn gang, sạch sẽ**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  – GV yêu cầu HS mở nhiệm vụ 3 trong SGK và SBT.  – GV khảo sát mức độ thực hiện các công việc giữ cho nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của HS. HS giơ thẻ màu để trả lời (xanh – luôn luôn, vàng –thỉnh thoảng, đỏ – hiếm khi).  • Sắp xếp tủ quần áo  • Lau tủ lạnh  • Vệ sinh bếp sạch sẽ  • Lau dọn nhà vệ sinh  • Lau cửa kính, cửa sổ  • Quét dọn các phòng  • Giữ bàn học sạch sẽ  • Để sách vở gọn gàng  Lưu ý: GV có thể bổ sung thêm các thói quen  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động cá nhân chú ý các thẻ màu ứng với từng mức độ thực hiện.  - Giơ thẻ màu tương ứng với từng việc làm cụ thể  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời lớp trưởng ghi kết quả khảo sát lên bảng.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  – GV trao đổi về mức độ thực hiện các thói quen tốt thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của HS và hỏi:  Ai đã cố gắng duy trì các thói quen này?  Ai còn gặp khó khăn khi duy trì các thói quen tốt?  – GV căn dặn HS cố gắng duy trì các thói quen tốt để cuộc sống trở nên tốt hơn.  **Nhiệm vụ 2. Chỉ ra những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  – GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu các nhóm đọc bài tập 2, nhiệm vụ 3 trang 10 SGK và chỉ ra những việc làm thể hiện sự không ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ những việc làm thể hiện sự gọn gàng ngăn nắp, những tình huống thể hiện sự sạch sẽ.  *+ TH1. Bày sách vở bừa bộn trên mặt bàn.*  *+ TH2. Quy định vị trí cho mỗi đồ dùng.*  *+ TH3. Quét nhà, lau nhà mỗi ngày.*  *+ TH4: Thay, giặt quần áo thường xuyên.*  *+ TH5: Gấp chăn màn mỗi khi ngủ dậy.*  *+ TH6: Vứt cặp sách lung tung mỗi khi đi học về.*  *+ TH7: Xếp tài liều sách vở ngay ngắn.*  *+ TH8: Đánh răng, rửa mặt mỗi ngày.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động nhóm đọc sgk và thảo luận chọn các tình huống không thể hiện việc gọn gàng ngăn nắp, tình huống thể hiện sự gọn gàng ngăn nắp, tình huống thể hiện sự sạch sẽ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  – GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  – Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích cách các tình huống thể hiện thói quen sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp sau đó nhận xét và kết luận. | **III. Tìm hiểu thói quen ngăn nắp gọn gàng sạch sẽ của em khi ở nhà và ở trường**  ***1. Khảo sát về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.***  • Sắp xếp tủ quần áo (xanh – đỏ - vàng)  • Lau tủ lạnh(xanh – đỏ - vàng)  • Vệ sinh bếp sạch sẽ(xanh – đỏ - vàng)  • Lau dọn nhà vệ sinh(xanh – đỏ - vàng)  • Lau cửa kính, cửa sổ(xanh – đỏ - vàng)  • Quét dọn các phòng(xanh – đỏ - vàng)  • Giữ bàn học sạch sẽ(xanh – đỏ - vàng)  • Để sách vở gọn gàng(xanh – đỏ - vàng)  **2.** **Những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**  - TH1+ TH6. Không sạch sẽ gọn gàng ngăn nắp.  - TH2+ TH5+ TH7. Thể hiện thói quen gọn gàng ngăn nắp.  - TH3 + TH4 + TH8. Thể hiện thói quen sạch sẽ. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

1. **Mục tiêu:**HS vận dụng được tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào đời sống thực tiễn.
2. **Nội dung:**GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ
3. **Sản phẩm học tập:**Kết quả thực hiện của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

**Thảo luận trao đổi về các thói quen của mình.**

– GV yêu cầu HS viết vào SBT những từ/cụm từ mà các bạn dành cho mình.

– GV yêu cầu HS trao đổi: Trong các thói quen, thói quen nào ảnh hưởng đến quan hệ? Thói quen nào ảnh hưởng đến cuộc sống cá nhân? Thói quen nào không ảnh hưởng gì nhưng không tạo được hình ảnh đẹp của cá nhân? Thói quen nào nên thay đổi?

– GV mời một số HS trình bày trước lớp.

– GV nhận xét hoạt động.

Hoạt động này vừa giúp HS tự đánh giá về bản thân vừa nhận được sự đánh giá của GV.

Từ đó, mỗi HS đều biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình.

**GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà:**

HS thực hiện những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả từ buổi học trước, sau đó mang các sản phẩm, ảnh chụp đến lớp để trưng bày theo nhóm.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả thực hiện vào tiết học sau.

- GV nhận xét, đánh giá thái độ học tập của HS, kết thúc tiết học.